|  |  |
| --- | --- |
| Sở GD&ĐT Quảng Nam **Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển** -------------------- *(Đề thi có \_\_3\_ trang)* | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: LỊCH SỬ 10** *Thời gian làm bài: 45 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: .............................................................. | Số báo danh: ........ | **Mã đề 108** |

**I.TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3.0đ)**

**Câu 1.** Kho dữ liệu khổng lồ rất quan trọng trong sự phát triển của công nghệ trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0 là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Big Data. | **B.** In 3D. | **C.** AI. | **D.** Cloud. |

**Câu 2.** Nội dung nào là một trong những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Máy in 3D. | **B.** Trí tuệ nhân tạo (Al). |
| **C.** Nuôi cấy mô và nhân bản. | **D.** Công nghệ na-nô. |

**Câu 3.** Trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay, địa bàn nào đã từng là nơi cư trú chủ yếu của cư dân Việt cổ?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** rải rác trên toàn lãnh thổ. | **B.** Trung bộ. |
| **C.** Nam bộ. | **D.** Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. |

**Câu 4.** Chức năng chính của Sô-phi-a – rô-bốt đầu tiên được cấp quyền công dân là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** trò chuyện với con người. | **B.** làm việc trong dây chuyền sản xuất. |
| **C.** dọn dẹp nhà cửa. | **D.** chinh phục vũ trụ. |

**Câu 5.** Trước khi sáng tạo ra chữ viết riêng, cư dân Đông Nam Á phần lớn sử dụng chữ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Khơ-me cổ. | **B.** viết cổ Ấn Độ. | **C.** Chăm cổ. | **D.** Hán. |

**Câu 6.** Thời cổ đại, các nước Đông Nam Á sáng tạo chữ viết của mình trên cơ sở tiếp nhận chữ viết từ bên ngoài, ngoại trừ chữ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** chữ Phạn. | **B.** chữ A-rập. | **C.** chữ Hán. | **D.** La-tinh. |

**Câu 7.** Hệ thống cung điện tại các kinh đô như Thăng Long (Việt Nam), Luông-pa-băng (Lào) thuộc dòng kiến trúc nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Cung đình. | **B.** Tôn giáo. | **C.** Dân gian. | **D.** Hiện đại. |

**Câu 8.** Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã

**A.** thúc đẩy sự phát triển của mạng lưới điện xoay chiều và phổ biến máy tính kĩ thuật số.

**B.** dẫn đến sự ra đời của các nguyên liệu mới, mở rộng thị trường toàn cầu.

**C.** mở ra kỷ nguyên công nghệ thông tin sử dụng máy tính kĩ thuật số và lưu hồ sơ kĩ thuật số.

**D.** thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và khu vực hóa nền kinh tế thế giới.

**Câu 9.** Tác động của việc dùng cuốc sang dùng cày trong sản xuất nông nghiệp của cư dân Văn Lang-Âu Lạc đã góp phần

**A.** hình thành nhiều xóm làng mới.

**B.** tạo ra một xã hội hoàn chỉnh.

**C.** tạo ra của cải dư thừa.

**D.** nhân dân có thêm thời gian nhàn rỗi.

**Câu 10.** Một trong những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** điện. | **B.** máy bay. | **C.** tàu chiến**.** | **D.** internet. |

**Câu 11.** Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư còn được gọi là Cách mạng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** kĩ thuật số. | **B.** công nghiệp nhẹ. | **C.** công nghiệp 4.0. | **D.** kĩ thuật. |

**Câu 12.** Văn minh Văn Lang – Âu Lạc hình thành trong khu vực chịu ảnh hưởng của khí hậu

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** nhiệt đới ẩm gió mùa. | **B.** hàn đới. |
| **C.** ôn đới. | **D.** nhiệt đới ẩm và khô. |

**II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG- SAI (4.0đ)**

**Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây**

“…sự ra đời của nước Văn Lang trên cơ sở nền văn hóa Đông Sơn rực rỡ - thời đại đồng thau phát triển đến đỉnh cao và bước sang thời đại sắt sớm tồn tại vào khoảng thế kỉ thứ VII đến thế kỉ thứ III TCN. Nước Văn Lang còn là biểu hiện của sự liên kết các cộng đồng bộ lạc giữa khu vực đồng bằng sông Hồng với các khu vực đồng bằng sông Mã, sông Cả vùng Thanh – Nghệ trên nền tảng một nền văn hóa chung đa sắc thái. Văn hóa Đông Sơn, nhà nước Văn Lang tuy còn sơ khai, chất phác nhưng cũng đánh dấu sự trưởng thành, phát triển vượt bậc của các cộng đồng dân cư bản địa, một bước chuyển “cách mạng” từ thời đại hoang sơ nguyên thủy sang thời đại văn minh hơn. Có thể coi nhà nước Văn Lang là nhà nước đầu tiên trong lịch sử của dân tộc Việt Nam.

(Vũ Duy Mền (Chủ biên), Lịch sử Việt Nam, Tập 1 – Từ khởi thủy đến thế kỉ X, NXB Khoa học xã hội, 2017, tr.126)

a. Nhà nước Văn Lang ra đời vào thế kỉ III TCN trên cơ sở liên kết các bộ lạc ở sông Hồng, sông Mã và sông Cả.

b. Dưới thời kì Văn Lang, cư dân phổ biến sử dụng công cụ lao động bằng đồng thau và bước đầu sử dụng đồ sắt.

c. Nhà nước Văn Lang tồn tại trong khoảng 4 thế kỉ, được coi là nhà nước cổ đại đầu tiên của lịch sử Việt Nam.

d. Sự ra đời của nhà nước Văn Lang đánh dấu bước chuyển của lịch sử Việt Nam từ thời kì nguyên thủy sang thời kì cổ đại.

**Câu 2:** **Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

Hinđu giáo và Phật giáo đã được truyền bá vào Đông Nam Á từ những thế kỉ tiếp giáp Công nguyên qua con đường thương mại và truyền giáo. Nhưng trong thời kì đầu, Hinđu giáo có phần thịnh hành hơn. Người ta thờ thần Bra – ma (thần Sáng tạo), thần Vi – snu (thần Bảo hộ) và thần Si – va (thần Hủy diệt), đồng thời tạc nhiều tượng và xây nhiều đền tháp theo kiểu kiến trúc Hinđu. Cam – pu – chia cũng là đất nước trong khu vực Đông Nam Á chịu nhiều ảnh hưởng của hai loại tôn giáo này. Theo truyền thuyết Cham – pa và Cam – pu – chia, Si – va là sức mạnh của vũ trụ, là ngọn lửa đốt cháy, có sức hủy diệt những gì vô ích trên Trái Đất.

a. Hoạt động thương mại và truyền giáo không liên quan đến quá trình du nhập đạo Phật và đạo Hinđu vào khu vực Đông Nam Á.

b. Đạo Hinđu được truyền bá vào khu vực Đông Nam Á ngay từ thời cổ đại nhưng không phát triển bằng đạo Phật

c. Thần Bra – ma, thần Vi – snu và thần Si – va là những vị thần tiêu biểu của đạo Hinđu và đạo Phật, được thờ cúng rộng rãi ở khu vực Đông Nam Á.

d. Theo quan niệm của người Cham – pa, thần Si – va là vị thần Sáng tạo, đồng thời cũng có khả năng hủy diệt những gì vô ích trên Trái Đất.

**Câu 3:** **Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

“Trên nền tảng văn hóa bản địa, cư dân các quốc gia Đông Nam Á tiếp thu có chọn lọc những thành tựu từ bên ngoài, để sáng tạo nên một nền nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc đặc sắc, mang đậm bản sắc của riêng mình. Kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đạt đến đỉnh cao rực rỡ với nhiều công trình đặc sắc, tiêu biểu là: quần thể kiến trúc đền Bô – rô – bu – đua (In – đô – nê – xi – a), Ăng – co Vát và Ăng – co Thom (Cam – pu – chia), chùa Phật Ngọc (Thái Lan), chùa Vàng (Mi – an – ma), khu đền tháp Mĩ Sơn (Việt Nam)”

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, Bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.57)

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin thành tựu về kiến trúc, điêu khắc của các quốc gia Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại.

b. Đền Bô – rô – bu – đua (In – đô – nê – xi – a), chùa Phật Ngọc (Thái Lan), chùa Vàng (Mi – an – ma) là những công trình kiến trúc Phật giáo tiêu biểu ở Đông Nam Á.

c. Ăng – co Vát và Ăng – co Thom (Cam – pu – chia), khu đền tháp Mĩ Sơn (Việt Nam) đều là những công trình kiến trúc thuộc dòng kiến trúc cung đình.

d. Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc ở Đông Nam Á tiếp thu thành tựu từ bên ngoài nhưng vẫn có nét độc đáo riêng.

**Câu 4:** **Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

“Công nghệ sinh học là lĩnh vực đa ngành và liên ngành, gắn kết với nhiều lĩnh vực trong sản xuất và cuộc sống như chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi mang các đặc tính mới; chế biến và bảo quản thực phẩm; sản xuất các chế phẩm sinh học sử dụng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật; ứng dụng trong y học và dược phẩm, chẩn đoán bệnh; xử lý ô nhiễm môi trường, rác thải,… Ba công nghệ chủ yếu tác động đến sự thay đổi cuộc sống con người là công nghệ gen (công nghệ di truyền), nuôi cấy mô và nhân bản”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều , tr.43)

a. Công nghệ sinh học là một trong những lĩnh vực tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

b. Trong các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại, sự phát triển của công nghệ sinh học có tính độc lập hoàn toàn với sự phát triển của các công nghệ khác.

c. “…chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi mang các đặc tính mới” là biểu hiện cho ứng dụng của công nghệ sinh học trong lĩnh vực sản xuất vật chất.

d. Công nghệ di truyền, nuôi cấy mô và nhân bản là ba công nghệ chủ yếu trong lĩnh vực sinh học có tác động trực tiếp đến cuộc sống của con người.

**III.TỰ LUẬN**

**Câu 1.(2.0đ)** Trình bày và rút ra nhận xét về đời sống vật chất của cư dân Văn Lang- Âu Lạc.

**Câu 2.(1.0đ )** Hãy rút ra ý nghĩa của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 3 và thứ 4 cho phù hợp hình ảnh sau:

